

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán mua sắm: Hỗ trợ phát triển sản xuất cây ăn quả và cây dược liệu tại Hợp tác xã nông lâm nghiệp và dịch vụ Lục Mùn, tỉnh Tuyên Quang thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế vùng đồng bào DTTS&MN năm 2025;
- Tên gói thầu: Cung cấp vật tư, nguyên liệu, cây giống hỗ trợ phát triển sản xuất tại HTX nông lâm nghiệp và dịch vụ Lục Mùn, tỉnh Tuyên Quang.
- Nguồn vốn: Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2025.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV/2025.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày.
- Địa điểm: Hợp tác xã nông lâm nghiệp và dịch vụ Lục Mùn, tỉnh Tuyên Quang.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1. Yêu cầu kỹ thuật chung

- Hàng hóa do nhà thầu cung cấp phải đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật sau:
 - + Nêu tên nhà sản xuất, xuất xứ hàng hóa rõ ràng; Hàng hóa mới 100%, sản xuất từ năm 2024 trở lại đây, theo tiêu chuẩn chất lượng của nhà sản xuất, hạn sử dụng tính từ thời điểm giao hàng tối thiểu là 12 tháng.
 - + Có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.
 - + Có nhãn hiệu, ký mã hiệu, thông số kỹ thuật rõ ràng và có giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền đang trong thời hạn sử dụng.
 - + Hàng hoá phải được bảo quản theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
 - + Nhà thầu phải đảm bảo tính chính xác của các thông tin về hàng hoá do mình cung cấp, Chủ đầu tư có quyền từ chối không chấp nhận hàng hoá không có nguồn gốc rõ ràng hoặc có nguồn gốc không đúng với cam kết trong E-HSMT.
 - + Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp cho Chủ đầu tư: Gồm hồ sơ giấy tờ về nguồn gốc xuất xứ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa và dịch vụ liên quan.
 - + Tất cả các hàng hóa tại Phạm vi cung cấp phải có tài liệu kỹ thuật để

chứng minh tính đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật.

+ Catalog sản phẩm kèm theo

- E-HSDT cũng như tất cả văn bản và tài liệu liên quan đến E-HSDT được viết bằng tiếng Việt. Các tài liệu bổ trợ trong E-HSDT (catalog...) có thể được viết bằng ngôn ngữ khác, đồng thời kèm theo bản dịch sang tiếng Việt có xác nhận của đơn vị dịch thuật có tư cách pháp nhân. Trường hợp thiếu bản dịch, Chủ đầu tư có thể yêu cầu nhà thầu gửi bổ sung (nếu cần thiết).

1.2.2. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa

- Nhà thầu chào hàng hóa phải đáp ứng các thông số kỹ thuật của hàng hóa như sau:

STT	Nội dung	Thông số kỹ thuật
1	Phân bón hữu cơ	Thành phần gồm: Thành phần hữu cơ 65% Nts: 3% P2O5: 2% K2O: 2% C/N: 12; Độ ẩm: 30% pH: 5 và các hàm lượng dinh dưỡng khác
2	Cây giống sâm	Cây bầu cao 5-7cm, có 5 lá mầm trở lên

Ghi chú:

- Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng “tương đương” hoặc “ưu việt hơn” so với các yêu cầu tối thiểu.

1.3. Các yêu cầu khác

- Đối với nhà sản xuất phân bón hữu cơ: Có chứng chỉ ISO 9001:2015 về sản xuất và kinh doanh phân bón hữu cơ còn hiệu lực, hàng hóa sản xuất phải có nhãn hiệu hàng hóa theo quy định của nhà nước.

- Nhà thầu phải có cam kết thực hiện vận chuyển hàng hóa đến từng hộ thụ hưởng trong danh sách thực hiện dự án nếu có yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Nhà thầu cam kết trong thời gian 48h kể từ khi nhận được yêu cầu bảo hành của đơn vị sử dụng nhà thầu phải bắt đầu khắc phục hư hỏng, sai sót. Bù hao hụt do quá trình vận chuyển hàng hóa bị hư hỏng.

- Sản phẩm đã được công bố hợp quy.

Mục 2. Bản vẽ: Không có.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Kiểm tra kiểu dáng, nhãn mác, hình thức hàng hóa.
- Kiểm tra thông số so với các yêu cầu của HSMT và bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng.